



BẢNG PHÂN CÔNG THƯỜNG TRỰC THÁNG 7 NĂM 2026

STT	Họ và tên	Ngày, thứ trong tháng																															Số ngày trong tháng					
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	Thường	Thứ 7 CN	Lễ Tết	Tổng		
		4	5	6	7	CN	2	3	4	5	6	7	CN	2	3	4	5	6	7	CN	2	3	4	5	6	7	CN	2	3	4	5	6						
LÃNH ĐẠO																																						
1	Nguyễn Thị Mai Ly		1							1						1								1							1				5	0	0	5
2	Nguyễn Văn Hương					1					1				1						1						1					1			4	2	0	6
3	Phạm Hữu Tuyên	1						1				1						1				1							1					4	2	0	6	
4	Trần Văn Út				1				1						1				1					1						1				4	2	0	6	
5	Phạm Đình Ngự						1						1							1								1						4	0	0	4	
6	Nguyễn Thị Chuyên			1								1					1									1								2	2	0	4	
KHỎI NGOẠI - CHUYÊN KHOA																																						
1	Nguyễn Hồng Thiên																	1								1								0	2	0	2	
2	Nguyễn Hà Phương				1				1				1			1				1			1						1					6	1	0	7	
3	Nguyễn T Thùy Dung		1					1					1			1						1						1			1			6	1	0	7	
4	Đào Văn Huân	1					1			1				1					1			1					1			1				6	2	0	8	
5	Ngô Đức Huy					1						1																						0	2	0	2	
6	Khương Tiến Quân			1							1							1							1							1			5	0	0	5
7	Phạm Thanh Mai						P					P								P									P					3	1	0	4	
KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN																																						
1	Vũ Thị Hoa						1					1				1					1					1				1				4	2	0	6	
2	Nguyễn Thành Công	1				1					1					1				1								1				1			5	2	0	7
3	Nguyễn Thị Lộc		1					1					1						1					1				1							4	2	0	6
4	Phạm Đình Quân			1					1					1							1				1							1			5	1	0	6
5	Nguyễn Anh Đức				1					1					1						1				1				1					5	1	0	6	
6	Nguyễn Thị Minh Huệ					P									P											P					P				3	1	0	4
7	Đặng Lâm Vũ			P							P																			P					4	0	0	4



Handwritten signature/initials



BẢNG PHÂN CÔNG BÁC SỸ THỰC HIỆN PHÒNG NỘI SOI TIÊU HÓA THÁNG 7 NĂM 2026

STT	Họ và tên	Ngày, thứ trong tháng																																		
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31				
		4	5	6	7	CN	2	3	4	5	6	7	CN	2	3	4	5	6	7	CN	2	3	4	5	6	7	CN	2	3	4	5	6				
1	Phạm Ngọc Thạch					NS							NS								NS															
2	Phạm Xuân Quý																																			
4	Nguyễn Thị Oanh																																		NS	
5	Trần Văn Út						GM																													GM
6	Đặng Thị Liên													GM																						GM

Ghi chú: DD là soi dạ dày, ĐT là soi đại tràng, NS là soi cả đại tràng và dạ dày

Khi có bệnh nhân thực hiện Gây mê xin liên hệ bác sỹ GM trước 30 phút

TRƯỞNG PHÒNG KH- NV

BSCKII. Trần Văn Út

PGĐ PT CHUYÊN MÔN

BSCKI. Phạm Hữu Tuyên

Tứ Kỳ, ngày 23 tháng 06 năm 2026

GIÁM ĐỐC



BSCKH. Nguyễn Thị Mai Ly